

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc điều chỉnh, bổ sung khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch Quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 14/01/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Xét Tờ trình số 182/TTr-SXD ngày 07/11/2016 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc xin phê duyệt điều chỉnh quy hoạch Quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh, bổ sung khoản 2 Điều 1 Quyết định số 2376/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

Số TT	Huyện/ Thành phố	Bãi chôn lấp hiện hữu dự kiến cải tạo thành điểm tập kết rác	Bãi rác trung chuyển xây dựng mới theo quy hoạch SDD của các xã	Quy mô, công suất	Bán kính thu gom (km)	Năm thực hiện
...	...	...	...	...	...	...
7	Huyện Trà Cú					
...	...	...	...	...	...	...
4	Xã Hàm Tân	...	...	...	...	...
5	Xã Lưu Nghiệp Anh	...	...	...	...	...
6	Xã Phước Hưng	...	...	...	...	...

8 Huyện Duyên Hải						
...	...	...	...	...	...	...
5	Xã Đông Hải		Bãi rác tập trung xã Đông Hải (thay thế bãi rác trung chuyển tại ấp Đình Cù, xã Long Khánh; phục vụ 04 xã đảo)	- Quy mô: 24.000m <sup>2</sup> - Công suất: 10 tấn/ngày	7	2017
6	Xã Đôn Châu		Bãi rác tập trung xã Đôn Châu (thay thế bãi rác trung chuyển tại xã Đôn Châu và xã Đôn Xuân; phục vụ cho 3 xã: Ngũ Lạc, Đôn Châu và Đôn Xuân)	- Quy mô: 10.000m <sup>2</sup> - Công suất: 15 tấn/ngày	7	2017

...”

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; Khoa học và Công nghệ, Y tế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan cấp tỉnh có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Phòng: KT, NN;
- Lưu: VT, CNXD.21b.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trung Hoàng**